TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐ-PT	*Bắc Kạn, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đàm Thị Minh Hường**

Các Thẩm phán: Ông **Ma Quốc Tuấn**

Bà **Nguyễn Ngọc Hoa**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự số 01/2019/DS-ST ngày 19/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

- Ngày 04/3/2019, nguyên đơn Vy Phương D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm;

- Ngày 18/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 19/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

XÉT THẤY

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, nguyên đơn Vy Phương D có văn bản xin được rút đơn khởi kiện.

Ngày 02 tháng 05 năm 2019, nguyên đơn Lưu Thị O có văn bản xin được rút đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn là bà Lưu Thị T (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Đặng Văn H) có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa rút toàn bộ nội dung kháng nghị tại Quyết định kháng nghị số 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 148, Điều 299, khoản 4 Điều 308, Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 26, khoản 6 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 19/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện C và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 04/2019/TLPT-DS ngày 28/3/2019 về việc "*Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất*" giữa:

* Nguyên đơn: Ông Vy Phương D và bà Lưu Thị O. Đều có địa chỉ tại: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn;

* Bị đơn: Ông Đặng Văn H và bà Lưu Thị T. Đều có địa chỉ tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lưu Viết K.

- Bà Mạc Thị V.

- Ông Lưu Viết H;

- Bà Triệu Thị H;

Đều có địa chỉ tại: Tổ 7, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn;

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí K, chức vụ: Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Hữu K, chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Hậu quả pháp lý của việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

* Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Vy Phương D và Lưu Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 05978 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn Vy Phương D và Lưu Thị O phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu số 06047 ngày 08/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh

Bắc Kạn. Nguyên đơn được trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Tòa án ND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Thị Minh Hường